TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HSST
Ngày 28 tháng 08 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Thu Hường

2. Ông Nguyễn T Sửu

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Phan Minh Triều – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Phương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Đồng Ích, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 48/2024/TLST – HS ngày ngày 04 tháng 7 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 4820204/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Trần Văn T, sinh ngày 30/7/1999, tại tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ĐKHK và cư trú: thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Trần Văn T, sinh năm 1972; mẹ đẻ: Trần Thị V, sinh năm 1976; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2024 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, có mặt.

2/ Lưu Ngọc A, sinh ngày 06/02/2001, tại tỉnh Vĩnh Phúc

Nơi ĐKHK và cư trú: thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Lưu Đức T1, sinh năm 1975; mẹ đẻ: Nguyễn Thị T2, sinh năm 1975; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2024 cho đến nay, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Lập Thạch, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: Ông Lưu Đức T1, sinh năm 1975; nơi cư trú: Thôn H, xã Đ, huyện L, tỉnh V, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 18/03/2024, Trần Văn T đang ở nhà thì có người nhắn tin zalo hỏi mua ma túy thì T đồng ý và hẹn T đến khu vực hồ Phú Ninh thuộc thôn Phú Ninh, xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc để đưa tiền. Sau đó, T nhắn tin rủ Lưu Ngọc A ở cùng thôn rủ đi mua ma túy về bán kiếm lời thì Ngọc A đồng ý. Sau đó, Ngọc A điều khiển xe mô tô Airblade biển kiểm soát 88D1-547.23 đón T rồi đi đến khu vực hồ Phú Ninh thuộc thôn Phú Ninh, xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch thì gặp người đàn ông đang đứng chờ ở ven đường, sau khi nói chuyện xác định đúng là người đã nhắn tin hỏi mua ma túy thì người đàn ông này đưa cho T 800.000đ (tám trăm nghìn đồng), T cầm tiền và bảo người đàn ông này đứng chờ để T đi lấy ma túy. Sau đó, Ngọc A điều khiển xe mô tô chở T đi đến khu vực cây xăng xã Liên Hòa, T bảo Ngọc A đứng chờ ven đường, còn T điều khiển xe mô tô của Ngọc A một mình đi đến khu vực cầu Đông Sơn trên đường 36m thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, T gặp một người đàn ông lạ mặt đang đứng ở ven đường, T hỏi và mua được của người đàn ông này 01 gói ma túy (loại heroin) gói bằng giấy bạc màu trắng với giá 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Sau đó, T điều khiển xe mô tô quay lại đón Ngọc A. Trên đường về, T và Ngọc A dừng lại ven đường, T lấy gói ma túy (heroin) vừa mua được cùng Ngọc A chia thành 04 gói ma túy nhỏ, T cầm 01 gói để bán cho người đàn ông trên, còn 03 gói thì Ngọc A cất giữ để có ai mua thì bán. Sau đó, Ngọc A điều khiển xe mô tô chở T đi đến đoạn đường thuộc thôn Phú Ninh, xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch thì bị Cơ quan Công an huyện Lập Thạch kiểm tra, thu giữ bên trong túi áo khoác bên trái T đang mặc 01 gói nhỏ, được gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất cục bột màu trắng niêm phong ký hiệu A1; thu giữ tại ngăn túi nhỏ phía trước của quần bò Ngọc A đang mặc có 03 gói nhỏ, trong đó có 02 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu trắng và 01 gói nhỏ được gói bằng giấy bạc màu vàng-trắng, bên trong các gói đều chứa chất cục bột màu trắng niêm phong ký hiệu A2 và một số vật chứng khác có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 749/KL-KTHS ngày 22/03/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận:

"1. Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,1873g (không phẩy một tám bảy ba gam, không kể bao bì) là ma túy loại Heroin.

2. Chất bột cục màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 0,4602g (không phẩy bốn sáu không hai gam, không kể bao bì) là ma túy loại Heroin".

Đối với hai người đàn ông mua và bán ma túy với T và Ngọc A, do T và Ngọc A gặp lần đầu không nhớ mặt, không biết tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xác minh làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch có văn bản đề nghị Công ty cổ phần Công nghệ Việt Nam (VNG) cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại di động có nick zalo hỏi mua ma túy của T nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả xác minh làm rõ xử lý sau.

**** Vật chứng thu giữ:***

- Mẫu A1 = 0,1873g, A2 = 0,4602g loại Heroine, cơ quan giám định hoàn trả A1 = 0,1135g; A2 = 0,3271g mẫu và toàn bộ bao gói.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel: 357283091353079 đã cũ của Trần Văn T và 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel: 356169091316318 đã cũ của Lưu Ngọc A sử dụng để trao đổi việc mua bán ma túy.

- 01 điện thoại di động Nokia đã cũ có số Imel: 353102112437907 thu giữ của Trần Văn T.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 88D1-547.23, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lưu Đức T1 (bố đẻ Lưu Ngọc A), ông T1 không biết việc Ngọc A sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua bán ma túy. Ngày 24/4/2024, cơ quan điều tra đã trả lại ông Lưu Đức T1.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKS ngày 02 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Trần Văn T và Lưu Ngọc A về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với các bị cáo Trần Văn T và Lưu Ngọc A; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Trần Văn T và Lưu Ngọc A phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*;

Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 02 năm 03 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Xử phạt bị cáo Lưu Ngọc A từ 02 năm tù đến 02 năm 03 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; các bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo Trần Văn T, Lưu Ngọc A thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo Trần Văn T, Lưu Ngọc A nói lời sau cùng: Các bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa các bị cáo Trần Văn T, Lưu Ngọc A đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với bản kiểm điểm, lời khai tại cơ quan điều tra của các bị cáo, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên Trần Văn T rủ Lưu Ngọc A đi mua ma túy rồi bán kiếm lời thì được Lưu Ngọc A đồng ý. Theo đó, khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/03/2024, T và Anh đi xe mô tô đến khu vực cầu Đông Sơn trên đường 36m thuộc tổ dân phố Xích Thổ, thị trấn Hoa Sơn, huyện Lập Thạch mua của một người đàn ông lạ mặt 800.000đ được 01 gói ma túy (heroine), rồi chia thành 04 gói nhỏ để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an huyện Lập Thạch bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng là 0,6475g ma túy (loại Heroine).

Hành vi nêu trên của Trần Văn T, Lưu Ngọc A đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định *"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm."*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, chỉ vì mục đích hám lời đã xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma tuý, tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm về ma túy cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Hơn nữa, ma túy còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác như trộm cắp tài sản, Cướp tài sản... Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét đến tính chất cũng như mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy rằng:

Bị cáo Trần Văn T phạm tội với vai trò là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi mua bán ma túy; bị cáo Lưu Ngọc A phạm tội với vai trò đồng phạm. Do đó cần xử phạt nghiêm các bị cáo một mức án tù để cải tạo giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội, như mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp. Tuy nhiên, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo thấy rằng: các bị cáo đều là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[4] Đối với hai người đàn ông mua và bán ma túy với T và Ngọc A, do T và Ngọc A gặp lần đầu không nhớ mặt, không biết tên, tuổi địa chỉ nên không có căn cứ xác minh làm rõ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch có văn bản đề nghị Công ty cổ phần Công nghệ Việt Nam (VNG) cung cấp thông tin chủ thuê bao số điện thoại di động có nick zalo hỏi mua ma túy của T nhưng đến nay chưa có kết quả, khi nào có kết quả xác minh làm rõ xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Mẫu A1 = 0,1135g; A2 = 0,3271g do cơ quan giám định hoàn trả và toàn bộ bao gói là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel: 357283091353079 đã cũ của Trần Văn T và 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel:

356169091316318 đã cũ của Lưu Ngọc A sử dụng để trao đổi việc mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ nhà nước.

- 01 điện thoại di động Nokia đã cũ có số Imel: 353102112437907 thu giữ của Trần Văn T không sử dụng vào việc phạm tội nên cần xem xét trả lại T nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát: 88D1-547.23, quá trình điều tra xác định là tài sản của ông Lưu Đức T1 (bố đẻ Lưu Ngọc A), ông T1 không biết việc Ngọc A sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi mua bán ma túy. Ngày 24/4/2024, cơ quan điều tra đã trả lại ông Lưu Đức T1 là đúng chủ sở hữu cần xác nhận.

[5] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T, Lưu Ngọc A phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn T 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/03/2024.

Xử phạt: Bị cáo Lưu Ngọc A 02 (hai) năm 01 (một) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 18/03/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu, tiêu hủy mẫu do cơ quan giám định hoàn trả A1 = 0,1135g; A2 = 0,3271g và toàn bộ bao gói;

Tịch thu, bán sung quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel: 357283091353079 đã cũ của Trần Văn T và 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max có số Imel: 356169091316318 đã cũ của Lưu Ngọc A;

Trả lại Trần Văn T 01 điện thoại di động Nokia đã cũ có số Imel: 353102112437907 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/7/2024).

Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả cho ông Lưu Đức T1 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade, biển kiểm soát 88D1-547.23 là đúng chủ sở hữu.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trần Văn T, Lưu NgọcAnh: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *CQĐT CA huyện Lập Thạch;*
- *CQTHAHS CA huyện Lập Thạch;*
- *Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *UBND xã Đ, Lập Thạch;*
- *Các bị cáo;Người có QLNVLQ;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.*